

THÔNG BÁO

**Kết quả kiểm tra, đánh giá, cấp GCN giáo viên dạy thực hành lái xe
(Kiểm tra ngày 29/5/2026)**

Thực hiện Quyết định số 397/QĐ-SXD ngày 27/5/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai về việc tổ chức kiểm tra, đánh giá, cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe; Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai thông báo kết quả như sau:

1. Kết quả kiểm tra cấp GCN giáo viên dạy thực hành lái xe mô tô

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Hạng kiểm tra	Điểm kiểm tra			Kết quả	Lý do không đạt
				Môn phương pháp sư phạm, phương pháp thực hành lái xe	Trắc nghiệm pháp luật GTDB	Thực hành lái xe trong hình		
1	Trịnh Ngọc Chuyên	26/02/1983	A1	7	24/25	95	Đạt	
2	Huỳnh Trung Khanh	10/02/1983	A1	7	25/25	85	Đạt	
3	Nguyễn Văn Nam	08/5/1970	A1	7	24/25	90	Đạt	
4	Dương Thị Nhật	24/3/1980	A1	7	11/25	Vắng	Không đạt	Trắc nghiệm PL GTDB dưới 21 điểm

2. Kết quả kiểm tra cấp GCN giáo viên dạy thực hành lái xe ô tô

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Hạng kiểm tra	Điểm kiểm tra				Kết quả	Lý do không đạt
				Phương pháp sư phạm, phương pháp thực hành lái xe, phương pháp bảo hiểm tay lái trong thực hành lái xe	Trắc nghiệm pháp luật GTDB	Thực hành lái xe trong hình	Thực hành bảo hiểm tay lái		
1	Nguyễn Thị Chín	02/9/1982	B	6	29/30	75	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Hạng kiểm tra	Điểm kiểm tra				Kết quả	Lý do không đạt
				Phương pháp sur phạm, phương pháp thực hành lái xe, phương pháp bảo hiểm tay lái trong thực hành lái xe	Trắc nghiệm pháp luật GTĐB	Thực hành lái xe trong hình	Thực hành bảo hiểm tay lái		
2	Vũ Xuân Chức	12/4/1970	B	6,5	10/30	85	96	Không đạt	Trắc nghiệm PL GTĐB dưới 27 điểm
3	Nguyễn Thị Hoàng Quyên	10/3/1984	B	6,5	30/30	90	98	Đạt	
4	Bùi Đức Tiến	08/7/1997	B	5,5	30/30	95	98	Đạt	
5	Phạm Yến Vi	17/01/1998	B	7	30/30	72	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
6	Nguyễn Tuấn Anh	09/4/1994	C1	5,5	34/35	60	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
7	Trần Thế Anh	08/6/1984	C1	6,5	35/35	79	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
8	Phạm Duy Anh	10/11/1987	C1	6	33/35	90	100	Đạt	
9	Nguyễn Thị Vân Anh	09/10/1987	C1	6	34/35	95	100	Đạt	
10	Lê Đức Anh	12/01/1996	C1	7	32/35	95	100	Đạt	
11	Nguyễn Bá Bình	17/2/1986	C1	5	35/35	95	100	Đạt	
12	Nguyễn Văn Cương	18/8/1993	C1	5	34/35	90	100	Đạt	
13	Nguyễn Đình Diệu	02/4/1993	C1	6	32/35	85	100	Đạt	

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Hạng kiểm tra	Điểm kiểm tra				Kết quả	Lý do không đạt
				Phương pháp sur phạm, phương pháp thực hành lái xe, phương pháp bảo hiểm tay lái trong thực hành lái xe	Trắc nghiệm pháp luật GTĐB	Thực hành lái xe trong hình	Thực hành bảo hiểm tay lái		
14	Lê Quốc Định	06/01/1989	C1	5	30/35	95	100	Không đạt	Trắc nghiệm PL GTĐB dưới 32 điểm
15	Phan Quang Đức	03/12/1988	C1	6	35/35	90	100	Đạt	
16	Phan Thị Ngọc Dung	07/02/1980	C1	6,5	35/35	90	100	Đạt	
17	Phan Thị Hồng Dung	17/01/1985	C1	6	35/35	90	100	Đạt	
18	Trần Đình Dũng	20/01/1985	C1	6	31/35	80	Vắng	Không đạt	Trắc nghiệm PL GTĐB dưới 32 điểm
19	Đỗ Minh Dũng	19/4/1999	C1	6	35/35	100	100	Đạt	
20	Nguyễn Huy Đương	05/4/1970	C1	6	31/35	75	Vắng	Không đạt	Trắc nghiệm PL GTĐB dưới 32 điểm; Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
21	Huỳnh Phương Duy	20/4/1989	C1	6,5	34/35	95	96	Đạt	
22	Nguyễn Trà Giang	28/11/1984	C1	7	35/35	85	100	Đạt	
23	Nguyễn Đình Hải	06/7/1985	C1	5	32/35	75	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
24	Nguyễn Văn Hải	07/8/1999	C1	5	35/35	90	100	Đạt	

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Hạng kiểm tra	Điểm kiểm tra				Kết quả	Lý do không đạt
				Phương pháp sư phạm, phương pháp thực hành lái xe, phương pháp bảo hiểm tay lái trong thực hành lái xe	Trắc nghiệm pháp luật GTDB	Thực hành lái xe trong hình	Thực hành bảo hiểm tay lái		
25	Lê Văn Hiếu	10/10/2000	C1	4	33/35	75	Vắng	Không đạt	Phương pháp sư phạm, phương pháp thực hành lái xe, phương pháp bảo hiểm tay lái trong thực hành lái xe dưới 5 điểm; Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
26	Nguyễn Quốc Hoàng	06/6/2002	C1	5	33/35	100	100	Đạt	
27	Đặng Thị Minh Huế	29/5/1989	C1	5,5	35/35	80	100	Đạt	
28	Trần Bình Minh	12/9/1984	C1	6	35/35	80	100	Đạt	
29	Trần Công Minh	05/02/1999	C1	6	35/35	95	98	Đạt	
30	Nguyễn Hồng Minh	22/12/1978	C1	5	35/35	65	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
31	Ngô Tuấn Nam	06/8/1990	C1	7	35/35	85	100	Đạt	
32	Nguyễn Công Ngọc	14/02/1994	C1	6	32/35	95	100	Đạt	
33	Nguyễn Ngọc Phê	25/4/1989	C1	5,5	33/35	75	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Hạng kiểm tra	Điểm kiểm tra				Kết quả	Lý do không đạt
				Phương pháp sur phạm, phương pháp thực hành lái xe, phương pháp bảo hiểm tay lái trong thực hành lái xe	Trắc nghiệm pháp luật GTĐB	Thực hành lái xe trong hình	Thực hành bảo hiểm tay lái		
34	Hoàng Văn Phong	14/3/1989	C1	6	35/35	80	100	Đạt	
35	Bùi Văn Quỳnh	19/7/1970	C1	6,5	34/35	75	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
36	Hồ Thị Phương Sáu	18/5/1984	C1	6	35/35	100	100	Đạt	
37	Hồ Cao Sơn	09/4/1978	C1	5	35/35	75	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
38	Nguyễn Đức Thơm	01/01/1985	C1	6,5	34/35	95	100	Đạt	
39	Nguyễn Thị Tuyết Thương	04/10/1992	C1	5,5	35/35	100	100	Đạt	
40	Nguyễn Hữu Thương	06/6/1998	C1	6	31/35	85	Vắng	Không đạt	Trắc nghiệm PL GTĐB dưới 32 điểm
41	Trịnh Đình Tiến	10/10/1984	C1	6	35/35	95	100	Đạt	
42	Trần Lương Trà	09/4/1981	C1	7	34/35	70	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
43	Lê Thị Bích Trâm	21/6/1993	C1	5	31/35	90	Vắng	Không đạt	Trắc nghiệm PL GTĐB dưới 32 điểm
44	Nguyễn Minh Trí	25/3/2004	C1	6,5	33/35	89	100	Đạt	
45	Võ Ngọc Tuấn	19/7/1982	C1	6,5	33/35	95	100	Đạt	

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Hạng kiểm tra	Điểm kiểm tra				Kết quả	Lý do không đạt
				Phương pháp sư phạm, phương pháp thực hành lái xe, phương pháp bảo hiểm tay lái trong thực hành lái xe	Trắc nghiệm pháp luật GTDB	Thực hành lái xe trong hình	Thực hành bảo hiểm tay lái		
46	Trần Quốc Tuấn	17/9/1993	C1	7	35/35	100	98	Đạt	
47	Huỳnh Trần Văn	19/6/1980	C1	6	34/35	95	100	Đạt	
48	Phùng Thanh Diệp	03/9/1994	C	6	40/40	95	100	Đạt	
49	Lê Xuân Hùng	04/2/1995	C	5	38/40	99	100	Đạt	
50	Lê Minh Đức	27/9/1977	D2	6	45/45	80	94	Đạt	
51	Phan Văn Quang	30/7/1982	D2	6	44/45	75	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
52	Lê Vũ Sinh	17/12/1991	D2	5	45/45	85	92	Đạt	
53	Trần Hoàng Sơn	12/6/1964	D2	5	44/45	75	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
54	Lê Anh Tâm	09/10/1983	D2	5,5	41/45	85	94	Đạt	
55	Trương Đình Thư	14/5/1992	D2	5	Vắng	75	Vắng	Không đạt	Thực hành lái xe trong hình dưới 80 điểm
56	Phạm Vũ Linh	27/11/1985	D	6,5	44/45	100	90	Đạt	
57	Hoàng Thanh Long	01/02/1988	D	6	45/45	95	90	Đạt	
58	Trương Công Năm	03/3/1983	D	6	45/45	95	92	Đạt	

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Hạng kiểm tra	Điểm kiểm tra				Kết quả	Lý do không đạt
				Phương pháp sư phạm, phương pháp thực hành lái xe, phương pháp bảo hiểm tay lái trong thực hành lái xe	Trắc nghiệm pháp luật GTDB	Thực hành lái xe trong hình	Thực hành bảo hiểm tay lái		
59	Lưu Công Quang	25/9/1983	D	6	45/45	95	94	Đạt	
60	Nguyễn Văn Sơn	04/5/1984	D	6	43/45	100	96	Đạt	
61	Nguyễn Tấn Thắng	22/6/1983	CE	5	43/45	100	98	Đạt	
62	Cao Quang Thành	25/5/1990	CE	6	45/45	100	96	Đạt	
63	Nguyễn Hạnh Nguyên	21/11/1995	A,C1	6	35/35	100, 99	98	Đạt	
64	Lê Quang Trung	21/6/1990	A,D	6	45/45	100, 95	96	Đạt	

Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai thông báo cho cơ sở đào tạo lái xe và các cá nhân được biết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- TTĐT&SHLX;
- Các cá nhân có tên trên;
- VP Sở (Đăng Website);
- Lưu: VT, QLVT(NTS).


KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Đình Sơn